TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 **AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2026/QĐST-DS	*An Giang, ngày 24 tháng 03 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 03 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 218/2025/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2025, về việc "tranh chấp về hợp đồng mua bán tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn L, trụ sở: 374, Trần hưng Đ, tổ D, khóm B, thành phố L (nay là phường B), tỉnh An Giang. Người đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Thị Thúy H, chức vụ Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Hồ Trung C, sinh năm 1970, số căn cước công dân 089070000301; địa chỉ: tổ B, ấp L, xã L, huyện C (nay là xã L), tỉnh An Giang - là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 10/10/2025).

Bị đơn: Ông Phan Minh T, sinh ngày 10/11/1980, số chứng minh nhân dân 351446949, số căn cước công dân 089080003739; địa chỉ: ấp N, xã N, huyện C (nay là xã N), tỉnh An Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lý Thị Ngọc P, sinh ngày 25/02/1984, số căn cước công dân 089184005904; địa chỉ: số D, tổ A, ấp N, xã N, tỉnh An Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phan Minh T và bà Lý Thị Ngọc P có nghĩa vụ liên đới trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn L số tiền 151.959.250đồng (Bằng chữ: Một trăm năm mươi mốt triệu chín trăm năm mươi chín nghìn hai trăm năm mươi đồng). Với cách trả phân kỳ vào thời gian như sau:

1. Ngày 01/7/2026 trả số tiền 17.000.000đồng (Mười bảy triệu đồng);
2. Ngày 01/11/2026 trả số tiền 17.000.000đồng (Mười bảy triệu đồng);
3. Ngày 01/3/2027 trả số tiền 17.000.000đồng (Mười bảy triệu đồng);
4. Ngày 01/7/2027 trả số tiền 17.000.000đồng (Mười bảy triệu đồng);
5. Ngày 01/11/2027 trả số tiền 17.000.000đồng (Mười bảy triệu đồng);
6. Ngày 01/3/2028 trả số tiền 17.000.000đồng (Mười bảy triệu đồng);
7. Ngày 01/7/2028 trả số tiền 17.000.000đồng (Mười bảy triệu đồng);
8. Ngày 01/11/2028 trả số tiền 17.000.000đồng (Mười bảy triệu đồng);
9. Ngày 01/3/2029 trả số tiền 15.959.250đồng (Mười lăm triệu chín trăm năm mươi chín nghìn hai trăn năm mươi đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: án phí dân sự sơ thẩm là 3.799.000đồng (Bằng chữ: Ba triệu bảy trăm chín mươi chín nghìn đồng).

Ông Phan Minh T và bà Lý Thị Ngọc P có nghĩa vụ liên đới tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.899.500đồng (Bằng chữ: Một triệu tám trăm chín mươi chín nghìn năm trăm đồng).

Công ty trách nhiệm hữu hạn L tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.899.500đồng (Bằng chữ: Một triệu tám trăm chín mươi chín nghìn năm trăm đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.173.000đồng (Bằng chữ: Bốn triệu một trăm bảy mươi ba nghìn đồng), theo biên lai số 0005891 ngày 23/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang. Công ty trách nhiệm hữu hạn L được nhận lại 2.273.500đồng (Bằng chữ: Hai triệu hai trăm bảy mươi ba nghìn năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành

án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 11-An Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Hùng

TAND KHU VỰC 11
MJK240326.TL.QDBA.822